

Số: 69/QĐ-THLQĐ

Dương Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiêu chí, thang điểm lựa chọn đối tác liên kết giảng dạy chương trình làm quen và hỗ trợ Tiếng Anh, chương trình giáo dục Stem Robotics, chương trình Kỹ năng sống năm học 2025 – 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ QUÝ ĐÔN

Căn cứ:

Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội;

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Thông tư số 11/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

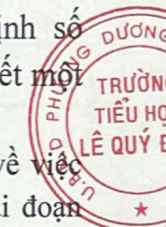
Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”;

Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung “Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”;

Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2018 của Bộ GDĐT về ban hành kế hoạch triển khai đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ và chính khóa;

Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương khóa XI “Về đổi mới



căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Hội nhập quốc tế”, trong đó tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học;

Nghị quyết 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 Nghị quyết quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội.

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ giáo dục và đào tạo hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm 2025-2026;

Công văn số 455/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ giáo dục và đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Biên bản họp Tổ lựa chọn đối tác liên kết ngày 22/8/2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Bộ tiêu chí, thang điểm để đánh giá, lựa chọn đối tác liên kết giảng dạy chương trình Kỹ năng sống, chương trình giáo dục Stem Robotics, chương trình làm quen và hỗ trợ Tiếng Anh năm học 2025 – 2026, theo Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 11/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ Tài chính (đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Tổ lựa chọn đối tác liên kết và các bộ phận liên quan căn cứ Quyết định này để triển khai thực hiện.

Điều 3: Các thành viên Tổ lựa chọn đối tác liên kết và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Teo Thị Thanh Mai

(Kèm theo Quyết định số 69/QĐ-THLQĐ ngày 22/8/2025)

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ LIÊN DOANH, LIÊN KẾT**

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM TỐI ĐA	Đơn vị 1
I	Năng lực, kinh nghiệm của đối tác đăng ký tham gia liên doanh, liên kết	30,0	
1	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2 hoặc 1.3)	5,0	
1.1	Dưới 03 năm	1,0	
1.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	3,0	
1.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	
2	Số lượng nhân viên và lao động theo hợp đồng hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực liên doanh, liên kết của tổ chức (bình quân 03 năm gần nhất) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2 hoặc 2.3)	5,0	
2.1	Dưới 50 người	1,0	
2.2	Từ 50 đến dưới 100 người	3,0	
2.3	Từ 100 người trở lên	5,0	
3	Kết quả kinh doanh trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết trong 05 năm gần nhất (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2, 3.3, 3.4 hoặc 3.5)	10,0	
3.1	Dưới 20% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	2,0	
3.2	Từ 20% đến dưới 40% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	4,0	
3.3	Từ 40% đến dưới 60% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	6,0	
3.4	Từ 60% đến dưới 80% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	8,0	
3.5	Từ 80% đến 100% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	10,0	
4	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (không bao gồm tiền chậm nộp thuế và các khoản phạt khác) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.5, hoặc 4.6)	10,0	
4.1	Dưới 100 triệu đồng	2,0	
4.2	Từ 100 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng	4,0	
4.3	Từ 300 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng	6,0	
4.4	Từ 500 triệu đồng trở lên	8,0	
4.5	Từ 1000 triệu đồng đến dưới 2000 triệu đồng	9,0	
4.6	Từ 2000 triệu đồng trở lên	10,0	

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM TỐI ĐA	Đơn vị 1
II	Hiệu quả của phương án tài chính (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	35,0	
1	Phương án tài chính đề xuất rõ ràng các nội dung của phương án tài chính (các khoản doanh thu, các khoản chi phí, chênh lệch thu chi)	5,0	
2	Phương án tổ chức, thực hiện đề xuất rõ ràng các nội dung về việc tổ chức bố trí nhân sự phục vụ việc liên doanh, liên kết; phương án, biện pháp bảo vệ, giữ gìn, duy tu, bảo dưỡng tài sản công.	5,0	
3	Cam kết đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất hiện đại cho việc liên doanh liên kết	5,0	
4	Cam kết chia sẻ lợi nhuận (Tổng số tiền đơn vị sự nghiệp công lập nhận được từ hoạt động liên doanh, liên kết (điểm số tối đa được chấm cho tổ chức, cá nhân dự kiến chia sẻ số tiền cao nhất; cứ mỗi 50 triệu đồng giảm đi so với số tiền cao nhất thì trừ đi 1 điểm)	15,0	
5	Cam kết việc đơn vị sự nghiệp công lập không phải thanh toán tiền trong trường hợp chênh lệch thu chi từ hoạt động liên doanh, liên kết âm	5	
III	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc liên doanh, liên kết	15,0	
1	Cơ sở vật chất (nhà cửa, cơ sở hạ tầng) bảo đảm cho việc liên doanh, liên kết	8,0	
1.1	Đã có cơ sở vật chất sẵn sàng cho việc thực hiện liên doanh, liên kết	4,0	
1.2	Mức độ hiện đại của cơ sở vật chất cho việc liên doanh, liên kết	4,0	
2	Trang thiết bị và các tài sản khác cần thiết bảo đảm cho việc liên doanh, liên kết	7,0	
2.1	Có trang thiết bị và các tài sản khác bảo đảm phù hợp cho việc liên doanh, liên kết	4,0	
2.2	Mức độ hiện đại của trang thiết bị và các tài sản khác bảo đảm cho việc liên doanh, liên kết	3,0	
IV	Phương án xử lý tài sản sau khi hết thời hạn liên doanh, liên kết	10,0	
	Cam kết chuyển giao không bồi hoàn tài sản hình thành thông qua hoạt động liên doanh, liên kết cho đơn vị sự nghiệp công lập	10,0	
V	Các tiêu chí khác (Đơn vị sự nghiệp công lập tự xác định phù hợp với mục đích liên doanh, liên kết, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị) - Đối tác đã từng liên kết với các Trường trên địa bàn ... tối thiểu 01 năm học trong 03 năm gần nhất (hợp đồng minh chứng) (Tối đa 7 điểm) - Có những chương trình, hoạt động hỗ trợ thêm cho học sinh nâng cao kỹ năng tiếng Anh ngoài giờ học chính thức trên lớp học. (Tối đa 2 điểm) - Có thành tích trong công tác đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn Thành phố Hà Nội. (Tối đa 1 điểm)	10,0	
Tổng số điểm		100	

Ghi chú: Trường hợp, Hồ sơ đăng ký tham gia của tổ chức, cá nhân không có thông tin về tiêu chí, tiêu chí thành phần thì chấm 0 điểm đối với tiêu chí, tiêu chí thành phần đó. Đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản được phép thực hiện đối chiếu các tài liệu cung cấp trong Hồ sơ đăng ký với bản chính của tổ chức, cá nhân trong quá trình chấm điểm và đến trước thời điểm quyết định lựa chọn (nếu thấy cần thiết).